

Số: 34 /2017/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về hỗ trợ xây dựng công trình
xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017 - 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 18/2014/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Thông tư số 205/2015/TT-BTC ngày 23 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính quy định về cơ chế tài chính thực hiện Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 230/TTr-SNN ngày 08 tháng 02 năm 2017, Công văn số 1760/SNN-PTNT ngày 07 tháng 7 năm 2017 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số

376/STP-VB ngày 12 tháng 01 năm 2017 về việc ban hành quy định hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017-2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 8 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đoàn thể thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận 9, 12, Thủ Đức và các huyện Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn thuộc các quận, huyện trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ TP;
- Hội Nông dân TP;
- Thành Đoàn;
- VPUB: các PVP;
- Phòng: KT, VX, ĐT, TH;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, (KT/H.A) /HH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm

QUY ĐỊNH

**Về hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi
giai đoạn 2017-2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2017/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Việc ban hành Quy định này nhằm hỗ trợ các hộ chăn nuôi xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi, nhằm thúc đẩy chăn nuôi trên địa bàn thành phố phát triển đạt hiệu quả kinh tế cao và bền vững, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong quá trình chăn nuôi, góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh có kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội hiện đại.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này áp dụng trong lĩnh vực xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo công trình khí sinh học và đệm lót sinh học phục vụ xử lý chất thải trong chăn nuôi tại 05 huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giờ) và 03 quận (9, 12, Thủ Đức) của thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 2017-2020.

2. Quy định này hỗ trợ vay vốn để xây mới, sửa chữa, cải tạo công trình khí sinh học hoặc đệm lót sinh học (sau đây gọi là công trình xử lý chất thải chăn nuôi); hỗ trợ kinh phí xây mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp chăn nuôi có đầu tư công trình xử lý chất thải chăn nuôi đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường (sau đây gọi là chủ đầu tư) trên địa bàn 05 huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giờ) và 03 quận (9, 12, Thủ Đức) của thành phố Hồ Chí Minh, không áp dụng trên đối tượng là các hộ, cá nhân chăn nuôi gia công cho doanh nghiệp.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ HỖ TRỢ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI GIAI ĐOẠN 2017-2020

Điều 4. Điều kiện áp dụng quy định

1. Vay vốn để xây mới, sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Hộ chăn nuôi có quy mô thường xuyên không ít hơn 05 con heo nái hoặc 10 con heo thịt hoặc 03 con bò.

b) Hộ chăn nuôi có chuồng trại cố định ở 05 huyện gồm: Cù chí, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè và Cần Giờ và 03 quận gồm: 9, 12 và Thủ Đức của thành phố, có khai báo chăn nuôi với chính quyền địa phương nơi đặt chuồng trại và theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020.

c) Nếu xây mới công trình khí sinh học thì loại công trình khí sinh học xây mới là một trong các loại: xây gạch kiểu KT1 hoặc KT2, composite phù hợp với tiêu chuẩn ngành về lĩnh vực môi trường được ban hành kèm theo Quyết định số 21/2002/QĐ-BNN ngày 21 tháng 3 năm 2002 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành tiêu chuẩn ngành về lĩnh vực môi trường.

2. Hỗ trợ xây mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Hộ chăn nuôi đáp ứng điều kiện tại khoản 1 Điều này.

b) Hộ chăn nuôi hoàn thành xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi đưa vào sử dụng, vận hành và bảo dưỡng theo đúng quy định tại Quyết định số 3194/QĐ-BNN-CN ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Hướng dẫn kỹ thuật lắp đặt, sử dụng công trình khí sinh học nắp cố định, công trình khí sinh học bằng vật liệu composite và quy trình kỹ thuật sử dụng chế phẩm sinh học làm đệm lót sinh học chăn nuôi lợn, gà để đảm bảo hoạt động có hiệu quả lâu dài.

c) Thể tích công trình khí sinh học cần thiết từ 7m³ trở lên, hoặc diện tích đệm lót sinh học cần thiết từ 10m² trở lên (mật độ từ 1m²/con trở lên).

3. Nguyên tắc hỗ trợ: Hộ chăn nuôi xây mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi đã đăng ký và được hỗ trợ vốn vay theo quy định tại Điều 7 có thể đăng ký và được hỗ trợ theo quy định tại Điều 8 khi đáp ứng điều kiện tại khoản 2 Điều này.

Điều 5. Mức vay, thời hạn vay, lãi suất cho vay, thủ tục cho vay, trả vốn gốc và lãi vay xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi; nguồn vốn cho vay và chi phí quản lý vốn ủy thác

1. Mức vay:

- a) Mức vay tối đa để xây mới là 12.000.000 đồng/công trình/hộ.
- b) Mức vay tối đa để sửa chữa, cải tạo là 6.000.000 đồng/công trình/hộ.

2. Thời hạn vay tối đa là 36 tháng.

3. Lãi suất cho vay bằng 0%.

4. Thủ tục cho vay, trả vốn gốc và lãi vay: thực hiện theo quy định tại khoản 21.3, khoản 21.4, khoản 21.5 Điều 21; Điều 22; Điều 25 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được phê duyệt kèm theo Quyết định số 157/QĐ-UB ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Nguồn vốn cho vay: từ nguồn Ngân sách thành phố cấp vốn cho Công ty Đầu tư tài chính nhà nước để ủy thác sang Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố thực hiện cho vay.

6. Chi phí quản lý vốn: vận dụng thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về phí quản lý đối với Ngân hàng Chính sách xã hội theo từng thời kỳ.

Điều 6. Mức hỗ trợ, nguyên tắc thực hiện hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi và nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ:

a) Hỗ trợ một lần đến 50% giá trị xây dựng công trình khí sinh học xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ không quá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/01 công trình/01 hộ.

b) Hỗ trợ một lần đến 50% giá trị làm đệm lót sinh học xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ không quá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/01 công trình/01 hộ.

2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ: hộ chăn nuôi được hỗ trợ bằng tiền mặt một lần sau khi đã hoàn thành xây dựng mới và đưa vào sử dụng công trình xử lý chất thải chăn nuôi.

3. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ: từ Ngân sách thành phố giao dự toán hàng năm cho quận, huyện.

Điều 7. Hồ sơ, trình tự và thủ tục xét duyệt phương án vay vốn để xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi

Quy trình phê duyệt phương án vay vốn: thực hiện theo quy định tại khoản 21.3, khoản 21.4, khoản 21.5 Điều 21; Điều 22; Điều 25 của Điều lệ Tổ chức và

hoạt động quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được phê duyệt kèm theo Quyết định số 157/QĐ-UB ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 8. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét duyệt và thực hiện hỗ trợ xây mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi

1. Hồ sơ:

a) Hồ sơ nộp: Hộ chăn nuôi có nhu cầu nộp 01 (một) Đơn đề nghị hỗ trợ công trình xử lý chất thải chăn nuôi (theo mẫu - Phụ lục 1) tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Hồ sơ xuất trình: Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Hộ khẩu và Chứng minh nhân dân của người đề nghị hỗ trợ để đối chiếu, kiểm tra thông tin và trả lại cho người xuất trình.

2. Trình tự, thủ tục xét duyệt:

a) Hộ chăn nuôi có nhu cầu chuẩn bị 01 (một) bộ hồ sơ đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều này và nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tiến hành khảo sát thực tế, xác nhận các thông tin trên Đơn đề nghị và tổng hợp danh sách (theo mẫu - Phụ lục 2) và chuyển lên Phòng Kinh tế của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

c) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Danh sách tổng hợp của các phường, xã, thị trấn, Phòng Kinh tế của Ủy ban nhân dân quận, huyện phải phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành thẩm định thực tế và tham mưu trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét và ban hành quyết định hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi hoặc văn bản từ chối phải nêu rõ lý do, đồng thời gửi văn bản kết quả giải quyết hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi là quyết định hỗ trợ hoặc văn bản từ chối về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn) và Sở Tài chính để tổng hợp.

3. Thời gian giải quyết thủ tục: không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ của hộ chăn nuôi có nhu cầu được hỗ trợ.

4. Thực hiện hỗ trợ: Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định hỗ trợ, Phòng Kinh tế của Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch của Ủy ban nhân dân quận, huyện, Kho bạc Nhà nước quận, huyện thực hiện thực hiện hỗ trợ trực tiếp một lần kinh phí cho đối tượng được hỗ trợ.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, ĐỐI TƯỢNG VAY VỐN, ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NHẬN HỖ TRỢ

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi điều chỉnh.

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện thuộc phạm vi điều chỉnh.

a) Xem xét, ban hành quyết định phê duyệt đối tượng, kinh phí hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi cho các hộ chăn nuôi đủ điều kiện hỗ trợ và ban hành văn bản từ chối (nêu rõ lý do) đối với các hộ chăn nuôi không đủ điều kiện được hỗ trợ. Phân công và chỉ đạo các phòng, ban chức năng trực thuộc, các Hội, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ sở và hộ chăn nuôi trên địa bàn thực hiện đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải chăn nuôi theo chủ trương của thành phố.

b) Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng xây dựng các công trình xử lý chất thải chăn nuôi trên địa bàn quận, huyện. Gửi văn bản kết quả giải quyết hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi là quyết định hỗ trợ hoặc văn bản từ chối về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn), Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với đơn vị chức năng liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tiến hành xác nhận từng hộ vay vốn, thẩm định, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn vay, kinh phí được hỗ trợ theo đúng mục đích.

d) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí theo quy định về hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố giao dự toán ngân sách cho quận, huyện.

đ) Hàng quý, 6 tháng, năm Ủy ban nhân dân cấp huyện phải tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện triển khai quy định hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017 - 2020 gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn) để tổng hợp, báo cáo.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc phạm vi điều chỉnh:

a) Phối hợp với đơn vị chức năng liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tiến hành xác nhận từng hộ vay vốn, thẩm định, kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn vốn vay, kinh phí hỗ trợ theo đúng mục đích.

b) Thực hiện nội dung theo quy định tại điểm b và c, khoản 2 Điều 8 của Quy định này.

c) Tổ chức tuyên truyền, vận động các cơ sở và hộ chăn nuôi trên địa bàn thực hiện đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải chăn nuôi theo chủ trương của thành phố.

Điều 10. Các sở, ban, ngành thành phố

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân 05 huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giuộc) và 03 quận (9, 12, Thủ Đức) tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định về hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017-2020, tư vấn, hướng dẫn mẫu xây dựng công trình khí sinh học, đệm lót sinh học.

b) Căn cứ vào văn bản kết quả giải quyết hỗ trợ xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi là quyết định hỗ trợ hoặc văn bản từ chối do Ủy ban nhân dân cấp huyện chuyển lên để làm cơ sở phối hợp với Sở Tài chính tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt dự toán kinh phí cho năm tiếp theo.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn kiểm tra tình hình thực hiện hỗ trợ xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi để tham mưu, giải quyết theo quy định.

2. Sở Tài chính:

a) Thực hiện các thủ tục và cấp vốn từ Ngân sách thành phố cho Công ty Đầu tư tài chính nhà nước để ủy thác sang Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố thực hiện cho vay xây mới hoặc sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi.

b) Thực hiện chi trả phí quản lý vốn vay theo định kỳ hàng quý cho Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố.

c) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao dự toán kinh phí thực hiện hàng năm cho Ủy ban nhân dân quận, huyện.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố:

a) Thực hiện các thủ tục tiếp nhận nguồn vốn ủy thác từ Công ty Đầu tư tài chính nhà nước để cho người dân vay xây mới và sửa chữa, cải tạo công trình xử lý chất thải chăn nuôi. Thực hiện thủ tục cho vay theo Quy chế Quản lý vốn Ngân sách ủy thác của Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước thành phố theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 6214/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2011. Đề xuất chi phí quản lý vốn ủy thác theo quy định.

b) Tạo điều kiện hỗ trợ các hộ chăn nuôi được tiếp cận nguồn vốn vay để xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định. Định kỳ hàng quý,

6 tháng, năm tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017-2020 về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Phát triển nông thôn) để tổng hợp.

4. Hội Nông dân thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hội viên xây dựng các công trình xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định.

Điều 11. Đối tượng vay vốn, đối tượng được nhận hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi.

1. Hoàn trả vốn gốc, lãi vay theo quy định của hợp đồng cho vay.

2. Cung cấp đầy đủ, trung thực các thông tin để chứng minh mục đích vay vốn, nhận hỗ trợ để xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp.

3. Sử dụng vốn vay, kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi, nếu sử dụng vốn vay, kinh phí được hỗ trợ không đúng mục đích phải hoàn trả số tiền vay, kinh phí được hỗ trợ trước đó cho ngân sách.

Điều 12. Kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra việc sử dụng vốn vay, kinh phí hỗ trợ của đối tượng vay vốn, đối tượng được nhận hỗ trợ theo quy định hỗ trợ xây dựng công trình xử lý chất thải chăn nuôi giai đoạn 2017-2020.

2. Định kỳ 6 tháng, năm Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài chính; Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện tại các quận, huyện và các đối tượng vay vốn, đối tượng được nhận hỗ trợ.

3. Xử lý các đối tượng vay vốn sử dụng vốn vay không đúng mục đích: Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Khi phát hiện có sai phạm đối với việc nhận kinh phí hỗ trợ: Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ra quyết định đình chỉ, điều chỉnh, thu hồi kinh phí hỗ trợ.

5. Trường hợp phát sinh rủi ro trên diện rộng do các nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh), việc thực hiện xử lý rủi ro áp dụng theo các quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Các trường hợp rủi ro khác thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được phê duyệt kèm theo Quyết định số 157/QĐ-UB ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Thời gian thực hiện: từ ngày có hiệu lực thi hành đến ngày 31 tháng 12 năm 2020.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân 05 huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè, Cần Giờ) và 03 quận (9, 12, Thủ Đức) tổ chức hướng dẫn triển khai, kiểm tra thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có sự không phù hợp với thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm



Phụ lục 1

Mẫu đơn đề nghị hỗ trợ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /2017/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện.....

Họ và tên : Sinh năm :

CMND số : cấp ngày : Tại:.....

Địa chỉ thường trú :

.....

Địa chỉ tạm trú :

.....

Tôi làm đơn này kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện.....
xem xét hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số...../2017/QĐ-UBND ngày ...
tháng.... năm 20.... cho tôi với nội dung sau đây:

- Kinh phí hỗ trợ:

- Lý do: để xây dựng mới công trình xử lý chất thải chăn nuôi.

- Loại công trình:

Khí sinh học. Loại:

Đệm lót sinh học.

- Mô tả công trình:

.....

.....

- Địa điểm xây dựng công trình:

.....

.....

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và trung
thực của những thông tin trên đây. Cam kết sử dụng đúng mục đích kinh phí hỗ
trợ theo quy định và hoàn trả đầy đủ kinh phí hỗ trợ cho ngân sách nếu có vi
phạm.

Ngày tháng năm 20...

XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

NGƯỜI LÀM ĐƠN

.....



Phụ lục 2

Mẫu danh sách đề nghị hỗ trợ

*hành kèm theo Quyết định số 34 /2017/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2017
của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN/HUYỆN.....
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG/XÃ/THỊ TRẤN.....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 20..

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI CHĂN NUÔI**

STT	Họ tên	Chỗ ở hiện tại	Số CMND	Loại công trình	Địa điểm công trình	Giá trị công trình hoàn thành	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
Tổng cộng: (.....công trình)								

Nơi nhận:

- UBND quận/huyện;

...

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)